

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Vân Hương.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Cường;

Ông Trần Quang Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Ông Đỗ Văn Hữu,
Kiểm sát viên.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai, Thư ký Tòa án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án dân sự sơ thẩm số 03/2023/DS-ST ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh H bị kháng cáo như sau:

Ngày 25 tháng 7 năm 2023, bà **Nguyễn Thị M** (nguyên đơn) có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Phiên tòa phúc thẩm ngày 04/01/2024 và ngày 05/02/2024, bà **Nguyễn Thị M** đều vắng mặt.

XÉT THẤY:

Nguyên đơn kháng cáo đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần mà vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan.

Căn cứ vào các Điều 289, Điều 295 và khoản 2 Điều 312 của Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số 382/2023/TLPT-DS ngày 30 tháng 10 năm 2023 về việc “Tranh chấp đất đai theo quy định của pháp luật về đất đai”, giữa:

1. Nguyên đơn:

- Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm ;

- Bà **Nguyễn Thị M** (vợ ông **H**), sinh năm 1959.

Cùng địa chỉ: **Số nhà F, ngõ C, đường H, phố V, phường N, thành phố N, tỉnh H.**

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông **Nguyễn Văn H**: Ông **Hoàng Trung K**, sinh năm 1960; địa chỉ: **Số nhà F, đường T, phố P, phường N, thành phố N, tỉnh H.**

2. Bị đơn:

-Ông **Phạm Văn L** (tên gọi khác **Phạm Văn C**), sinh năm:

- Bà **Nguyễn Thị V** (vợ ông **L**), sinh năm: ;

Cùng địa chỉ: **Thôn T, xã N, huyện H, tỉnh H.**

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về phía nguyên đơn:

3.1. Bà **Nguyễn Thị N** (đã chết năm 2021).

Người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà **N**: Ông **Nguyễn Đình T** (chồng bà **N**); Địa chỉ: **Thôn Đ, xã N, huyện H, tỉnh H.**

3.2. Bà **Nguyễn Thị T1**; Địa chỉ: **Thôn Đ, xã N, huyện H, tỉnh H.**

3.3. Bà **Nguyễn Thị H1** (đã chết năm 2019)

Người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà **H1**:

3.3.1. Ông **Nguyễn Đình L1** (chồng bà **H1**); Địa chỉ: **Thôn Đ, xã N, huyện H, tỉnh H.**

3.3.2. Chị **Nguyễn Thị L2** (con bà **H1**); Địa chỉ: **Thôn Đ, xã N, huyện H, tỉnh H.**

3.3.3. Anh **Nguyễn Đình H2** (con bà **H1**); Địa chỉ: **Thôn Đ, xã N, huyện H, tỉnh H.**

3.4. Bà **Nguyễn Thị N1** (đã chết năm 2018)

Người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà **N1**:

3.4.1. Ông **Nguyễn Đình C1** (chồng bà **N1**); Địa chỉ: **Thôn Đ, xã N, huyện H, tỉnh H.**

3.4.2. Chị **Nguyễn Thị D** (con bà **N1**); Địa chỉ: **Thôn P, xã N, huyện H, tỉnh H.**

3.4.3. Anh **Nguyễn Đình S** (con bà **N1**); Địa chỉ: **Quận M, thành phố C, đô thị D, nước Cộng hòa Angola.**

3.4.4. Anh **Nguyễn Đình T2** (con bà **N1**); Địa chỉ: **Quận M, thành phố C, đô thị D, nước Cộng hòa Angola.**

4. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về phía bị đơn:

4.1. Bà **Nguyễn Thị L3**; Địa chỉ: **Thôn T, xã N, huyện H, tỉnh H.**

Người đại diện hợp pháp của bà **Nguyễn Thị L3**: bà **Nguyễn Thị V**; Địa chỉ: **Thôn T, xã N, huyện H, tỉnh H** là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 27/8/2022)

4.2. Ông **Phạm Văn N2**; Địa chỉ: **Thôn T, xã N, huyện H, tỉnh H.**

Người đại diện hợp pháp của ông **Phạm Văn N2**: bà **Nguyễn Thị V**; Địa chỉ: **Thôn T, xã N, huyện H, tỉnh H** là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 27/8/2022)

4.3. Bà **Phạm Thị N3**; Địa chỉ: **Thôn T, xã N, huyện H, tỉnh H.**

Người đại diện hợp pháp của bà **Phạm Thị N3**: bà **Nguyễn Thị V**; Địa chỉ: **Thôn T, xã N, huyện H, tỉnh H** là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 27/8/2022)

4.4. Ông **Phạm Văn N4**; Địa chỉ: **Thôn Đ, xã N, huyện H, tỉnh H**.

Người đại diện hợp pháp của ông **Phạm Văn N4**: bà **Nguyễn Thị V**; Địa chỉ: **Thôn T, xã N, huyện H, tỉnh H** là người đại diện theo ủy quyền.

4.5. Bà **Phạm Thị N5**; Địa chỉ: **Thôn T, xã N, huyện H, tỉnh H**.

Người đại diện hợp pháp của bà **Phạm Thị N5**: bà **Nguyễn Thị V**; Địa chỉ: **Thôn T, xã N, huyện H, tỉnh H** là người đại diện theo ủy quyền.

4.6. Ông **Phạm Văn L4**; Địa chỉ: **Thôn T, xã N, huyện H, tỉnh H**.

Người đại diện hợp pháp của ông **Phạm Văn L4**: bà **Nguyễn Thị V**; Địa chỉ: **Thôn T, xã N, huyện H, tỉnh H** là người đại diện theo ủy quyền.

4.7. Ông **Phạm Văn D1**; Địa chỉ: **Thôn T, xã N, huyện H, tỉnh H**.

Người đại diện hợp pháp của ông **Phạm Văn D1**: bà **Nguyễn Thị V**; Địa chỉ: **Thôn T, xã N, huyện H, tỉnh H** là người đại diện theo ủy quyền.

4.8. Ông **Phạm Văn N6**; Địa chỉ: **Thôn T, xã N, huyện H, tỉnh H**.

Người đại diện hợp pháp của ông **Phạm Văn N6**: bà **Nguyễn Thị V**; Địa chỉ: **Thôn T, xã N, huyện H, tỉnh H** là người đại diện theo ủy quyền.

5. Người có nghĩa vụ liên quan do Toà án đưa vào tham gia tố tụng:

5.1. Ủy ban nhân dân xã **N**, huyện **H**, tỉnh **H**.

Địa chỉ: xã **N**, huyện **H**, tỉnh **H**.

Người đại diện hợp pháp của Ủy ban nhân dân xã **N**, huyện **H**, tỉnh **H**: Bà **Vũ Thị Phong L5** - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã **N**, huyện **H**, tỉnh **H**.

5.2. Ủy ban nhân dân huyện **H**, tỉnh **H**.

Địa chỉ: thị trấn **T**, huyện **H**, tỉnh **H**.

Người đại diện hợp pháp của Ủy ban nhân dân huyện **H**, tỉnh **H**: Ông **Nguyễn Quốc H3** – Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện **H**, tỉnh **H**

2. Bản án dân sự sơ thẩm số 03/2023/DS-ST ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Toà án nhân dân tỉnh **H** có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Miễn án phí dân sự phúc thẩm cho bà **Nguyễn Thị M**.

4. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh **H**;
- VKSND tỉnh **H**;
- Cục THADS tỉnh **H**;
- Đường sự (theo địa chỉ);
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phan Thị Vân Hương

